

Bản án số: 45/2024/HS – PT

Ngày: 06-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Túc và bà Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 70/2024/TLPT - HS ngày 25/10/2024 đối với bị cáo Lò Văn H do có kháng cáo của bị cáo Lò Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Lò Văn H**, sinh ngày 15/01/1990 tại xã CP, huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản L, xã CP, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lò Văn D (đã chết) và bà Lò Thị X; vợ là Lò Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Lò Văn H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2023 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập gồm:**

- Người bị hại:

+ Anh Bùi Văn C, sinh năm 1992 (đã chết); Nơi cư trú: xóm H1, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Người đại diện của bị hại: Ông Bùi Văn TH, sinh năm 1975; nơi cư trú: xóm H1, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (là chú ruột Bùi Văn C).

+ Anh Trương Đức H2, sinh năm 2007 (đã chết); Nơi cư trú: xóm H1, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Người đại diện của bị hại: Ông Trương Đức T1, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm H1, xã Đ, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (là anh trai của Trương Đức H2).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Dương Xuân T2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tiểu khu 39, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

+ Chị Lò Thị M, sinh năm 1996, nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lò Văn M, sinh năm 1988; nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

+ Cháu Nguyễn Anh Q, sinh năm 2008; nơi cư trú: xóm N, xã Ng, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Người giám hộ: Trịnh Thị H, sinh năm 1972, nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

TH1 các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lò Văn H là người lái xe thuê cho anh Dương Xuân T2. Ngày 22/12/2023, H được anh T2 giao nhiệm vụ chở hàng từ huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình về huyện T, tỉnh Sơn La để giao hàng.

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 26C-118.14 (có giấy phép lái xe tH1 quy định) do anh T2 làm chủ sở hữu đi từ tỉnh Sơn La đến huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình để chở hàng tH1 lịch trình. Quá trình đi trên xe có anh Lò Văn M là người ngồi ở bên ghế phụ với nhiệm vụ được giao là người bốc hàng. Sau khi nhận hàng xong, H điều khiển xe đi về tH1 đường Quốc lộ 12B hướng thị trấn Nho Quan (tỉnh Ninh Bình) đi Yên Thủy (tỉnh Hoà Bình). Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày khi H điều khiển xe ô tô đi đến Km 44 + 20 thuộc địa phận khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình là khu vực đông dân cư, đoạn đường thẳng, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất, có ánh đèn đường. Lúc này H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40 Km/giờ và đi ở giữa đường, một phần xe đã lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều thì phát hiện thấy xe gắn máy biển kiểm soát 35AN- 002.08 do anh Bùi Văn C điều khiển chở sau anh Trương Đức H2- chuyển động hướng Yên Thủy (tỉnh Hoà Bình) đi Nho

Quan (tỉnh Ninh Bình) đi với tốc độ nhanh. Do thiếu chú ý quan sát, đi chiếm phần đường của xe đi ngược chiều nên phần đầu xe bên trái do H điều khiển đã đâm vào xe gắn máy dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Anh Bùi Văn C và Trương Đức H2 tử vong tại hiện trường, hai phương tiện bị hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Lò Văn H đã đến Cơ quan Công an huyện Yên Thủy đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện để điều tra làm rõ vụ việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km 44 + 20 đường QL 12B, thuộc địa phận khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Đoạn đường thẳng, mặt đường phẳng được giải nhựa Áp phan ở giữa có vạch kẻ đường chia đường thành hai phần. Đo tại vị trí điểm chạm (A), đường có bề rộng là 11 mét. Đo từ vạch kẻ sơn giữa đường vào mép đường bên phải theo hướng Yên Thủy đi Nho Quan là 5m 50cm, ở hai bên đường là vỉa hè, đường thông thoáng. Điểm chạm giữa 2 phương tiện ký hiệu (A); vết mài trượt lớp màu đen do xe ô tô 26C -118.14 tạo thành ký hiệu số (1), (2). Vùng mảnh nhựa vỡ và bánh xe mô tô BKS 35AN-022.08 ký hiệu (3), vùng tổ chức tế bào và dịch màu hồng ký hiệu số (4); vết cà trượt do để chân phía trước bên phải xe mô tô tạo thành ký hiệu số (5); vùng dịch màu hồng và vết mài trượt ký hiệu số (6),(7); Tử thi Bùi Văn C ký hiệu số (8); tử thi Trương Đức H2 ký hiệu số (9). Quá trình khám nghiệm lấy điểm mốc là cột mốc Km số 44 nằm bên phải đường Quốc lộ 12 B hướng Yên Thủy đi Nho Quan và lấy mép đường bên phải theo hướng Yên Thủy đi Nho Quan làm chuẩn để đo đến các vị trí dấu vết. Từ những dấu vết để lại trên hiện trường và trên phương tiện xác định: Điểm chạm giữa hai phương tiện nằm trên khoảng không chiếu vuông góc xuống mặt đường ký hiệu (A) nằm ở phần đường bên phải theo hướng Yên Thủy đi Nho Quan. Đo từ A vào mép đường chuẩn là 4m70; đo từ tâm vạch kẻ sơn giữa đường là 80 cm. Như vậy Lò Văn H đã điều khiển xe ô tô đi lấn phần đường của xe đi ngược chiều 80 cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện cơ bản ghi nhận các dấu vết: Đối với xe ô tô tải BKS: 26C-118.14 nhãn hiệu Hi No màu trắng: Cụm đèn chiếu sáng và xi nhan bên trái vỡ hư hỏng diện 27 x 22 cm. Mặt ngoài cánh cửa bên trái có vết cà trượt bong tróc sơn từ trước ra sau diện 59 x 55cm, điểm cao nhất 98cm. Chấn bunn trước bên trái có các vết cà trượt bong tróc sơn diện 61 x 17cm; Góc dưới thùng bên trái, phía trước xe có các vết mài trượt bám dính lông tóc, tổ chức tế bào và máu diện 26 x 19cm. Đối với xe mô tô BKS: 35AN- 022.08 nhãn hiệu DETECH màu sơn xanh đen bạc: Gương chiếu hậu 2 bên vỡ rơi để lại phần tay

gương. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng phía trước và xi nhan bên trái vỡ rơi rớt diện 34 x 23cm. Đầu tay nắm bên trái có vết rách cao su diện 5 x 4cm. Cánh yếm bên trái vỡ rơi rớt khỏi vị trí ban đầu. Cánh yếm bên phải có vết cà trượt bám dính tạp chất màu hồng diện 22 x 14 cm chiều hướng từ sau ra trước. Chấn bụn trước, càng xe phía trước, trục và thụ giảm xóc gãy rơi rớt, phần bánh xe rời khỏi vị trí ban đầu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết đối với hai bị hại trong vụ án. Kết luận giám định tử thi số 02/KLGĐTT-PC09-CAT ngày 26/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình kết luận đối với Bùi Văn C: *“1. Các kết quả chính: Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt, cổ, ngực, tay, chân do tác động va đập với vật tày răn gây nên các tổn thương: Vỡ sập xương sọ, mặt, xương sống mũi, xương gò má, gãy xương đòn, xương sườn, xương cánh tay, xương quay, trật khớp xương trụ và nhiều vết xây sát, xước, rách da, bầm tím trên cơ thể nạn nhân. 2. Kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.”*

Kết luận giám định tử thi số 02/KLGĐTT-PC09-CAT ngày 26/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình kết luận đối với Trương Đức H2. : *“1. Các kết quả chính: Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt, tay, chân do tác động va đập với vật tày răn gây nên các tổn thương: Vỡ sập xương sọ và nhiều vết xây sát, xước, rách da, bầm tím trên cơ thể nạn nhân. 2. Kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.”*

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu tạp chất màu đen thu tại vết phanh bên phải (ký hiệu vết 1) tại hiện trường (ký hiệu M1), mẫu tạp chất màu đen thu tại vết phanh bên trái (ký hiệu vết 2) tại hiện trường (ký hiệu M2). Đồng thời thu giữ chất cao su tại mặt ngoài lốp sau bên phải và bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 26C-118.14 để làm căn cứ cho việc giám định chất. Tại kết luận giám định số 9572/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Chất màu đen ghi thu tại vị trí số 1 trên hiện trường (ký hiệu M1) và chất màu đen ghi thu tại vị trí số 2 trên hiện trường (ký hiệu M2) đều cùng loại với cao su ghi thu tại mặt ngoài bánh sau bên phải và bên trái xe ô tô BKS: 26C-118.14 gửi làm mẫu so sánh.*

Cơ quan Điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định tình trạng kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 26C-118.14. Tại Kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Xe ô tô nhãn hiệu HINO, đeo biển kiểm soát 26C-118.14: Tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn, hệ thống phanh, hệ thống lái của xe đảm bảo an toàn kỹ thuật;*

Sau khi xảy ra tai nạn, đèn báo rẽ bên trái phía trước không còn hoạt động; không xác định được tại thời điểm trước và trong khi xảy ra tai nạn, đèn báo rẽ bên trái phía trước có hoạt động được hay không. Các đèn còn lại của xe và còi hoạt động bình thường.”

Cơ quan Điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy và còn trong máu đối với bị can Lò Văn H và bị hại Bùi Văn C, Trương Đức H2. Kết quả không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Bùi Văn C, Trương Đức H2 và bị cáo Lò Văn H. Trong mẫu máu của bị cáo Lò Văn H và bị hại Bùi Văn C gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn), trong mẫu máu thu của Trương Đức H2 có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol: 790 mg/100 ml máu.

Cơ quan Điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá những hư hỏng thiệt hại của hai phương tiện trong vụ án. Tại kết luận định giá số 02/KL-HĐ ĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: *“Những hư hỏng thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 26C-118.14 tại thời điểm ngày 22/12/2023 có giá trị: 2.600.000 đồng; Những hư hỏng thiệt hại của xe mô tô BKS 35AN -022.08 tại thời điểm ngày 22/12/2023 có giá trị: 2.600.000 đồng.*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tạm giữ các vật chứng:

- 01 xe ô tô BKS 26C-118.14 nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT của xe ô tô BKS 26C-118.14 số 2072877 có hiệu lực đến ngày 08/6/2024.
- 01 giấy biên nhận thể chấp kèm TH1 bản phô tô đăng ký của xe ô tô biển kiểm soát 26C-118.14.
- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 140117006842 mang tên Lò Văn H có giá trị đến ngày 08/10/2026.
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô số 22BBE+23+8274.
- 01 xe gắn máy biển kiểm soát 35AN-002.08, nhãn hiệu DETECH, loại xe dưới 50 cm³, màu sơn xanh đen, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 033138 của xe gắn máy biển kiểm soát 35AN-022.08.

Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại xe ô tô BKS 26C-118.14 và các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Dương Xuân T2. Cơ quan Điều tra đã trả lại xe gắn máy biển kiểm soát 35AN-002.08 cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn TH, (là đại diện của bị hại Bùi Văn C). Còn lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 140117006842 mang tên Lò Văn H được chuyển quản lý tH1 cùng hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: anh Dương Xuân T2 đã nhận lại xe ô tô BKS 26C-118.14 và các giấy tờ có liên quan và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lò Văn H. Trong quá trình điều tra, bị cáo Lò Văn H đã tác động đến vợ của mình là chị Lò Thị M đến khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Bùi Văn C số tiền 180.000.000 đ (Một trăm tám mươi triệu đồng); gia đình bị hại Trương Đức H2 số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Đại diện của hai bị hại là anh Bùi Văn TH và anh Trương Đức T1 đã nhận đầy đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lò Văn H.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi điều khiển xe ô tô của Lò Văn H không làm chủ được tay lái, đi lấn phần đường của xe đi ngược chiều đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: “ *Điều 9. Quy tắc chung: 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ....*”; Khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định: “ *Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều: 1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...*”. Ngoài ra hành vi của Lò Văn H còn vi phạm khoản 5, khoản 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ; Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định: “ *Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:....; 5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;....; 8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước;*

Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lò Văn H thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/09/2024 bị cáo Lò Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lò Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế có điều kiện khó khăn, tích cực bồi thường thiệt hại, gia đình có công với cách mạng, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo tH1 quy định của pháp luật. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để cung cấp cho Tòa.

Đại diện VKSND tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ tH1 đúng quy định về pháp luật tố tụng hình sự.

Về nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tai nạn làm chết hai người, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H 36 tháng tù là đúng quy định, tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được các tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự bác kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lò Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lò Văn H có kháng cáo hợp lệ trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét tH1 thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/12/2023 Lò Văn H có giấy phép lái xe tH1 qui định là người lái xe thuê cho anh Dương Xuân T2 đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26C-118.14 từ tỉnh Sơn La đến huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình để chở hàng. Sau khi nhận hàng xong, H điều khiển xe đi về theo đường Quốc lộ 12B hướng thị trấn Nho Quan (tỉnh Ninh Bình) đi Yên Thủy (tỉnh Hoà Bình), trên xe có anh Lò Văn M ngồi ở ghế phụ. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày khi H điều khiển xe ô tô đi đến Km 44 + 20 Quốc lộ 12B, thuộc địa phận khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình đây là khu vực đông dân cư, đoạn đường thẳng, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất. H điều khiển xe ô tô BKS: 26C -118.14 tham gia giao thông không tuân thủ nguyên tắc, thiếu chú ý quan sát đi lấn chiếm phần đường của xe đi ngược chiều dẫn đến đầu xe bên trái của xe ô tô đâm va vào xe mô tô đi ngược chiều do anh Bùi Văn C điều khiển, chở sau anh Trương Đức H2. Hậu quả: làm cho anh Bùi Văn C và anh Trương Đức H2 tử vong tại hiện trường, gây thiệt hại về tài sản cho xe ô tô BKS: 26C -118.14 thuộc sở hữu của anh Dương Xuân T2 là 2.600.000 đồng và thiệt hại cho xe gắn máy BKS: 35AN- 022.08 thuộc sở hữu của bị hại Bùi Văn C là 2.600.000 đồng.

Hành vi của Lò Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 về quy tắc chung của người tham gia giao thông; khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ về tránh xe đi ngược chiều; Vi phạm khoản 5 khoản 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lò Văn H

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo là người có Giấy phép lái xe, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tuy nhiên khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, điều khiển xe lấn phần đường xe ngược chiều dẫn đến gây tai nạn làm chết 02 người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù là mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt, là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ xem xét chấp nhận đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lò Văn H.

Từ những phân tích và nhận định trên, cũng như ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tại phiên tòa, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lò Văn H, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Lò Văn H.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm TH1 quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 343 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lò Văn H.

[2] Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình về hình phạt. Cụ thể:

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lò Văn H 36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2023.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 12/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc phẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/12/2024

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Yên Thủy;
- Trại tạm giam CATHB;
- TAND H. Yên Thủy;
- Chi cục THADS H. Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường